

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Lê Văn P, sinh năm 1988; Địa chỉ: Làng O, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị C và anh Lê Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. - Về con chung và về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình chung sống, chị Bùi Thị C và anh Lê Văn P có 02 con chung là cháu Lê Bùi Bảo C1, sinh ngày 05/10/2008 và Lê Bùi Linh C2, sinh ngày 09/12/2013.

Chị Bùi Thị C và anh Lê Văn P thống nhất thoả thuận đồng thời phù hợp với nguyện vọng của cháu C1 và cháu C2: giao 02 cháu Lê Bùi Bảo C1, sinh ngày 05/10/2008 và Lê Bùi Linh C2, sinh ngày 09/12/2013 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục từ ngày 18/11/2024 cho đến khi các con

thành niên. Trường hợp cháu C1 và cháu C2 đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì chị C phải tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con như đã thỏa thuận ở trên cho đến khi cháu C1 và cháu C2 có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Bùi Thị C không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2.- Về tài sản chung, về nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.- Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Án phí sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng. Chị C tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005145 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị C 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Ủy ban nhân dân xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai (đkkh ngày 01/7/2013);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu

